TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2020/HSST.
Ngày: 24 -9-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lường Văn Pọm;

Bà Sùng Thị Vừ;

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2020/HSST, ngày 04-9-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2020/QĐXXST-HS, ngày 14-9-2020 đối với các bị cáo:

1. Lường Văn T; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1997; tại xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lường Văn H; sinh năm: 1975 và bà Lường Thị L, sinh năm: 1976; bị cáo có vợ: Lường Thị T; sinh năm 2000 và 02 con, lớn 02 tuổi, nhỏ 09 tháng tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 24-6-2020, có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn Đ; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 23-01-2002; tại xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn E; sinh năm: 1970 và bà Quàng Thị H, sinh năm: 1977; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 25-6-2020, có mặt tại phiên tòa.

3. Tòng Văn P; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 15-6-2001; tại huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản B, xã MK, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Tòng Văn T; sinh năm: 1980 và bà Tòng Thị H, sinh năm: 1980; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 25-6-2020, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Lò Văn P; Sinh năm: 1984; địa chỉ: Bản L, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ, ngày 24-6-2020, tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực Thôn S, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lường Văn T, trú tại: Bản L, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa một ít bột cục màu hồng nghi là Heroine (Lường Văn T khai là Heroine), có khối lượng 0,13 gam, trích rút toàn bộ 0,13 gam ký hiệu T1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy. Và 01 viên nén hình trụ màu tròn nghi là ma túy tổng hợp (Lường Văn T khai là ma túy tổng hợp), có khối lượng 0,10 gam, trích rút toàn bộ 0,10 gam ký hiệu T2 làm mẫu vật gửi giám định.

- Một chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn đen, BKS: 26H4 – 8318, số khung: 003702, số máy: 8003702, xe đã qua sử dụng cũ.

Kết luận giám định số: 1083, ngày 29-6-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: " Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là chất ma túy, loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,13 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13 gam loại Heroine và 0,10 gam loại Methamphetamine". (Hoàn lại mẫu gửi giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T2 không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng T1= 0,08 gam, T2 = 0,05 gam).

Mở rộng điều tra, Lường Văn T khai nhận Lò Văn Đ, Tòng Văn P đưa tiền cho Lường Văn T đi mua ma túy về sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành Lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lò Văn Đ, Tòng Văn P. Quá trình bắt giữ không thu giữ được gì.

Ngày 25-6-2020 chị Lường Thị T (vợ của Lường Văn T) đã tự giác giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La 01 chiế xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu trắng đen – bạc; BKS: 26M1 = 103.74.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo Lường Văn T, Lò Văn Đ, Tòng Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 24-6-2020, Lường Văn T, Lò Văn Đ gặp nhau tại Bản L, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. T có hỏi xin ma túy Đ để sử dụng. Đ không có nên cùng T điều khiển xe mô tô BKS: 26H1- 103.74 của vợ chồng T đi gặp P ở ngã ba TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mục đích để Đ bảo P đưa tiền

cho T đi mua ma túy về sử dụng. Đến nơi Đ nói với P là T đang lên cơn vật ma túy, P có tiền đưa cho T để T đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Còn T bảo với P khi nào có tiền, T sẽ trả cho P. P đồng ý và đưa cho T 100.000[đ] và về phòng trọ của mình đợi T đi mua ma túy được thì sẽ cùng nhau sử dụng.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Lường Văn T một mình điều khiển xe mô tô BKS: 26H4 – 8318 của Lò Văn P đi lên khu vực bản C, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn để mua ma túy. Đến khu vực rừng ma bản C, T gặp và hỏi mua được của một nam thanh niên (T không biết tên và địa chỉ) được 01 gói ma túy đươc gói bằng nilon màu hồng, bên trong có một ít Heroine và 01 viên hồng phiến với giá 100.000[đ] là tiền của Pg đưa cho T. Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma túy ở tay phải rồi điều khiển xe máy đi về.

Khi đến khu vực Thôn X, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thi gặp tổ Công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lường Văn T có hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng như đã nêu.

Bản cáo trạng số: 104/CT-VKS, ngày 04-9-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố các bị cáo Lường Văn T, Lò Văn Đ, Tòng Văn P về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lường Văn T, Lò Văn Đ, Tòng Văn P về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lường Văn T, Lò Văn Đ, Tòng Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lường Văn T mức án từ 18 tháng đến 22 tháng tù.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ mức án từ 16 tháng đến 22 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn P mức án từ 16 tháng đến 22 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Lường Văn T, Lò Văn Đ, Tòng Văn P.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,08 gam Heroine ký hiệu T1 + 0,05 gam Methamphetamine ký hiệu T2 + 01 (một) mảnh nilon màu hồng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Trả cho anh Lò Văn P: Một chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn đen, BKS: 26H4 – 8318, số khung: 003702, số máy: 8003702, xe đã qua

sử dụng cũ.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lường Văn T, Lò Văn Đ, Tòng Văn P.

Ý kiến của các bị cáo Lường Văn T, Lò Văn Đ, Tòng Văn P: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Ngày 24-6-2020, Lò Văn Đ xúi giục Tòng Văn P đưa 100.000^{đ} cho Lường Văn T đi mua 0,13 gam ma túy, loại chất Heroine và 0,10 gam Methamphetamine. Tổng hai chất ma túy là 0,23 gam. Mục đích để cùng nhau sử dụng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo Lường Văn T, Lò Văn Đ, Tòng Văn P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lường Văn T, Lò Văn Đ, Tòng Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, quy định điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của các bị cáo Lường Văn T, Lò Văn Đ, Tòng Văn P với khối lượng không lớn, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma tuý và những tệ nạn xã hội khác, là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo Lường Văn T, Lò Văn Đ, Tòng Văn P thành khẩn khai báo, ăn năn

hối cải. Là tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lường Văn T sau khi bị bắt đã khai ra hành vi phạm tội của các bị cáo Lò Văn Đ, Tòng Văn P tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội, là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiến sự.

Vai trò đồng phạm của các bị cáo: Bị cáo Lường Văn T là người khởi xướng, rủ rê và là người trực tiếp đi mua ma túy. Bị cáo Lò Văn Đ người xúi giục bị cáo Tòng Văn P phạm tội (đưa tiền đi mua túy). Căn cứ Điều 58 Bộ luật hình sự cá thể hóa hình phạt đối với các bị cáo.

Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật. Cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội.

Các bị cáo Lường Văn T, Lò Văn Đ, Tòng Văn P đang bị tạm giam, tiếp tục tạm giam các bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Lường Văn T, Lò Văn Đ, Tòng Văn P không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Lường Văn T khai mua của một nam thanh niên dân tộc Thái (Lường Văn T không biết họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) tại khu vực rừng ma bản C, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 24-6-2020 với giá 100.000[đ]. Do chỉ có lời khai duy nhất của Lường Văn T, ngoài ra không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu trắng – đen – bạc, BKS: 26H1 – 103.74 là phương tiện bị cáo Lường Văn T chở Lò Văn Đ đến chỗ Tòng Văn P để lấy tiền đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Lường Văn T và chị Lường Thị T. Việc bị cáo T dùng xe vào việc phạm tội, chị T không biết. Chị T có đơn xin lại xe. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại chiếc xe trên cho chị Lường Thị T là có căn cứ.

[3]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,08 gam Heroine ký hiệu T1 và 0,05 gam Methamphetame ký hiệu T2 là hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 mảnh nilon màu hồng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với một chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn đen, BKS: 26H4 – 8318, số khung: 003702, số máy: 8003702, xe đã qua sử dụng cũ thu giữ của bị cáo Lường Văn T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là

của anh Lò Văn P; trú tại: Bản L, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Việc Toạn dùng xe vào việc phạm tội anh Pản không biết. Tại phiên tòa anh Pản có yêu cầu xin lại xe, cần chấp nhận trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp anh Lò Văn P.

Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí: Các bị cáo Lường Văn T, Lò Văn Đ, Tòng Văn P thuộc diện hộ cận nghèo, miễn toàn bộ án phí Hình sợ sơ thẩm cho các bị cáo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Lường Văn T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-6-2020 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn Đ, Tòng Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25-6-2020 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

Xử phạt bị cáo Tòng Văn P 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25-6-2020 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tiêu hủy: Một phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lường Văn T – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 24-6-2020. Mặt sau được dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 023964, đè lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ các chữ ký, họ tên giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và hai dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu. Bên trong có một mảnh ninlon màu hồng + một vỏ phong bì đã bóc mở niêm phong vật chứng ban đầu. Một phong bì niêm phong mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lường Văn T – Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 24-6-2020, gồm có: Chất bột màu trắng thuộc mẫu

gửi giám định ký hiệu T1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi gián định ký hiệu T2 không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng T1 = 0,08 gam, T2 = 0,05 gam. Mặt sau dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 038825 đè lên các mép dán của phong bì.

- Trả cho anh Lò Văn P: Một chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn đen, BKS: 26H4 – 8318, số khung: 003702, số máy: 8003702, xe đã qua sử dụng cũ.

3.Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lường Văn T, Lò Văn Đ, Tòng Văn P.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo Lường Văn T, Lò Văn Đ, Tòng Văn P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn P được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Thị Hương